

Số /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2023 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Theo kết quả điều tra PCI 2022 của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID), tỉnh Lạng Sơn xếp vị trí thứ 15/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; xếp vị trí thứ 03/14 tỉnh, thành phố khu vực Miền núi phía Bắc; đạt 67,88 điểm, tăng 3,96 điểm và tăng 21 bậc so với năm 2021, nằm trong 30 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành tốt nhất. Cùng với đó VCCI lần đầu công bố chỉ số xanh để thúc đẩy định hướng phát triển xanh, đầu tư xanh, Lạng Sơn lọt vào Top 03 tỉnh, thành phố có chỉ số xanh cấp tỉnh năm 2022 hàng đầu Việt Nam. Với tổng điểm PGI đạt 17,31 điểm, Lạng Sơn xếp thứ 02/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Trong 10 chỉ số thành phần PCI 2022 tỉnh Lạng Sơn có 06 chỉ số tăng điểm so với năm 2021 gồm: Gia nhập thị trường, Tính minh bạch, Cạnh tranh bình đẳng, Chi phí không chính thức, Đào tạo lao động, Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự. Có 04/10 chỉ số giảm điểm: Tiếp cận đất đai (-0,29 điểm), Chi phí thời gian (- 1,20 điểm), Tính năng động và tiên phong của chính quyền (- 0,34 điểm), Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp (-0,77 điểm).

Để tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, khắc phục những hạn chế, đảm bảo kết quả đánh giá các Chỉ số thực chất và bền vững, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao chỉ số PCI, PGI hàng năm của tỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém, đề ra giải pháp tự hoàn thiện, cải thiện rõ nét hơn về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh theo hướng thuận lợi, minh bạch và bình đẳng giữa các thành phần kinh tế; duy trì trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành tốt nhất của cả nước.

- Tập trung cải thiện mạnh 04 chỉ số thành phần bị giảm điểm trong năm 2022, gồm: (1) Tiếp cận đất đai, (2) Chi phí thời gian, (3) Tính năng động và tiên phong của chính quyền, (4) Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

- Chú trọng thúc đẩy cải thiện các chỉ số tăng điểm trong năm 2022, gồm: (1) Chi phí không chính thức; (2) Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự, (3)

Đào tạo lao động, (4) Cạnh tranh bình đẳng, (5) Gia nhập thị trường, (6) Tính minh bạch.

- Tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, giúp các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển bền vững.

- Định hướng trong công tác quản lý, điều hành phát triển kinh tế của tỉnh gắn với bảo vệ môi trường; định hướng doanh nghiệp kinh doanh, sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, thúc đẩy sự cải thiện chính sách và thực thi chính sách phát triển xanh của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị phải xác định cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Chính quyền minh bạch, cán bộ, công chức tận tâm, trách nhiệm với khát vọng đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm theo tinh thần “đổi mới - sáng tạo - minh bạch - công tâm - đồng hành cùng doanh nghiệp”.

- Quyết liệt đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục giấy tờ, đẩy mạnh sử dụng dịch vụ bưu chính công ích; ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong giải quyết công việc.

- Tiếp tục rà soát cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thanh toán không dùng tiền mặt; khẩn trương thực hiện tích hợp thêm nhiều dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thực hiện nhiều mô hình hỗ trợ người dân và doanh nghiệp đi vào thực chất và hiệu quả, tránh phô trương hình thức, chạy theo thành tích.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

I. CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI)

1. Chỉ số “Tiếp cận đất đai”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 7,2 điểm trở lên (tăng 0,78 điểm so với năm 2022)

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Thực hiện tham mưu, rà soát và cập nhật bổ sung đầy đủ các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất lên trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: <http://tnmt.langson.gov.vn>; kết nối liên thông cơ sở dữ liệu địa chính đang vận hành với “Cổng thông tin dữ liệu đất đai tỉnh Lạng Sơn”.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm dữ liệu về đất đai thuận lợi, nhanh chóng (tra cứu thửa đất, tra cứu quy hoạch,...), hướng dẫn từng bước truy cập vào các mục trên trang thông tin điện tử của Sở để doanh nghiệp, công dân tìm hiểu thông tin; thông báo các thông tin, văn bản liên quan đến công dân và doanh nghiệp (qua trang thông tin điện tử, thông tin đến Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp,... qua các hình thức email, zalo,...).

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ các thủ tục hành chính còn vướng mắc, bất cập, đề xuất cắt giảm theo quy định, trong đó chú trọng rút ngắn thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên nguyên tắc đảm bảo các quy định của pháp luật; thực hiện các giải pháp tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, công dân khi thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.

- Công khai tất cả các quy hoạch, thông tin về mặt bằng sạch, để tổ chức thực hiện đấu giá lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án có sử dụng đất; đăng tải kịp thời thông tin trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường để các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận.

- Chủ động tham mưu, phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp theo định kỳ để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.

- Nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, tạo thuận lợi cho giải phóng mặt bằng, thực hiện tốt chính sách bố trí tái định cư, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư để triển khai thực hiện dự án.

b) Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh công tác quản lý Nhà nước về giá đất, trong đó chú trọng xem xét các nội dung cần thiết như điều chỉnh bảng giá đất của tỉnh phù hợp với sự thay đổi của thị trường, rút ngắn thời gian thẩm định giá đất.

c) Cục Thuế tỉnh đẩy nhanh việc kê khai, nộp thuế trong quá trình thực hiện các thủ tục về đất đai.

d) UBND các huyện, thành phố hỗ trợ nhà đầu tư trong việc kiểm kê, cắm mốc, bồi thường giải phóng mặt bằng; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và bố trí quỹ đất phù hợp; rút ngắn thời gian xác định giá đất cụ thể; chủ động rà soát quỹ đất công đang sử dụng chưa đúng mục đích hoặc không đạt hiệu quả cao; xây dựng phương án thu hồi và tạo quỹ đất sạch để kêu gọi đầu tư.

2. Chỉ số “Chi phí thời gian”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 7,8 điểm trở lên (tăng 1,18 điểm so với năm 2022).

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định thủ tục hành chính, phí, lệ phí thuộc thẩm quyền tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Hướng dẫn kê khai, chuẩn bị hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính đảm bảo tính khoa học, thuận tiện. Nội dung hướng dẫn phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, cụ thể theo văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực, đặc biệt chú trọng hướng dẫn qua hệ thống tổng đài hoặc số điện thoại chuyên dùng đã công bố công khai, hướng dẫn trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc trên trang thông tin điện tử.

- Tiếp tục thực hiện nhiều mô hình hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính để tăng tỷ lệ

công dân và doanh nghiệp nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất.

- Xử lý, giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của công dân và doanh nghiệp về các thông tin phản ánh liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của của đơn vị thông qua đường dây nóng, qua các hội doanh nghiệp, chi hội doanh nghiệp,... các kênh thông tin (IOC Lạng Sơn, zalo, fan page,...), hòm thư góp ý hoặc đơn thư khiếu nại, phản ánh.

- Tiếp tục rà soát những thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh số lượng lớn, liên quan nhiều đến công dân, doanh nghiệp để đề xuất đơn giản hóa, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết và nâng cao chất phục vụ, giải quyết công việc.

b) Sở Nội vụ tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người sử dụng dịch vụ công đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước.

c) Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục nâng cấp các tính năng về Hệ thống chỉ đạo điều hành, Hệ thống dịch vụ công, hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh để tất cả cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thuận tiện trong xử lý công việc.

3. Chỉ số “Tính năng động của chính quyền tỉnh”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 7,5 điểm trở lên (tăng 0,25 điểm so với năm 2022).

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Nâng cao kỹ năng điều hành, tính năng động, thể hiện rõ nét hơn mức độ thân thiện giữa chính quyền với doanh nghiệp. Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa các cấp chính quyền, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện công tác quản lý nhà nước. Thay đổi căn bản phương thức chỉ đạo điều hành, quản lý truyền thống sang điện tử và dựa trên dữ liệu số; thực hiện chuyển đổi số và xây dựng bộ máy hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Tham mưu cho UBND tỉnh nắm bắt và xử lý các vấn đề triển khai thực hiện chính sách, tích cực trong việc xử lý các vướng mắc của doanh nghiệp. Triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Tổ kiểm tra công vụ của Chủ tịch UBND tỉnh để kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tiếp nhận và phản hồi quá trình giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, góp phần tạo sự minh bạch hơn trong môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị phát huy sự năng động, sáng tạo, linh hoạt vận dụng các chủ trương, chính sách trong khuôn khổ pháp luật để xử lý hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý những vấn đề mới phát sinh, những vấn đề Trung ương quy định có điểm chưa rõ, trên tinh thần giải quyết nhanh chóng, tạo môi trường đầu

tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp; quán triệt, yêu cầu cán bộ, công chức thực hiện nghiêm quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở khi tiếp xúc với công dân, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức có biểu hiện hạch sách, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho công dân, doanh nghiệp trong thực thi công vụ.

b) Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên cập nhật, theo dõi, đôn đốc các cơ quan thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, đặc biệt chú trọng các nhiệm vụ liên quan đến tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Chủ động theo dõi, tiếp nhận thông tin của công dân và doanh nghiệp, xem đây là kênh phản biện về công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh; thực hiện nghiêm túc trong giao, giải quyết công việc đảm bảo hoàn thành theo đúng thời hạn. Đẩy mạnh sử dụng hiệu quả chuyên mục Hỏi - Đáp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử thành viên.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể; thường xuyên nắm bắt, tổng hợp khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để xử lý kịp thời, tránh để kéo dài ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp. Sau khi có kết quả giải quyết, các đơn vị, địa phương thông tin cụ thể cho doanh nghiệp, đăng tải nội dung giải quyết lên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để doanh nghiệp, công dân biết và hiểu rõ.

d) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các Hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: thực hiện tốt công tác phát triển thành viên, hội viên, phát huy vai trò là đại diện của doanh nghiệp, hợp tác xã và cầu nối giữa các doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp thành viên trong Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh định kỳ hằng quý gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp. Nắm bắt những ý tưởng, sáng kiến từ doanh nghiệp để đề xuất các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh cho tỉnh.

4. Chỉ số “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 6,5 điểm trở lên (tăng 0,95 điểm so với năm 2022).

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Hệ thống hóa, số hóa các số liệu, dữ liệu về các quy hoạch; môi trường đầu tư, hạ tầng kỹ thuật; quy định pháp luật, chính sách, cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp; thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai, cơ sở dữ liệu chuyên sâu về các Khu, cụm công nghiệp; khả năng cung ứng lao động... nhằm hỗ trợ nhà đầu tư tìm hiểu môi trường đầu tư, lập và triển khai dự án đầu tư.

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; hướng dẫn thủ tục thực hiện đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm cải cách thủ tục hành chính, tối ưu hoá quy trình chấp thuận chủ trương đầu tư, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư đến tìm hiểu, đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND tỉnh.

b) Sở Công Thương đẩy mạnh triển khai và đa dạng hóa hình thức các chương trình xúc tiến thương mại, khuyến công, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường trong nước, phát triển thị trường quốc tế; tăng cường đào tạo, tư vấn, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp để tận dụng lợi thế của các hiệp định thương mại tự do, nắm vững các yêu cầu, điều kiện kỹ thuật, kinh doanh bền vững của đối tác và thị trường quốc tế; triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin thương mại cảnh báo sớm, nhằm cung cấp thông tin cho doanh nghiệp để tránh các vụ kiện bán phá giá, hay các thông tin liên quan khi tiếp cận thị trường xuất khẩu.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện có hiệu quả công tác hỗ trợ đào tạo nghề, đặc biệt đào tạo các nghề đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động trong sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Sở Khoa học và Công nghệ triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh, chú trọng nội dung hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; xây dựng mô hình trình diễn để phổ biến công nghệ mới, sản xuất sản phẩm mới.

đ) Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh: tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục về thuế, hải quan; phân tích dữ liệu của doanh nghiệp trước khi tiến hành thanh, kiểm tra thuế phù hợp với tình hình hoạt động của doanh nghiệp địa phương; tăng cường giao dịch điện tử trong thanh tra, kiểm tra thuế thông qua việc triển khai và đẩy mạnh trao đổi thông tin, dữ liệu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra qua trang thông tin điện tử của Cục Thuế và Cục Hải quan.

e) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn: khuyến khích, hỗ trợ các ngân hàng mở rộng mạng lưới chi nhánh, huy động vốn để phục vụ kịp thời nguồn vốn, dịch vụ tín dụng đảm bảo ổn định lãi suất hết vòng đời sản phẩm, chu kỳ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Thực hiện kịp thời các chính sách của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về giãn, hoãn nợ, hỗ trợ các doanh nghiệp phục hồi sản xuất, tăng cường đầu tư mở rộng.

5. Chỉ số “Gia nhập thị trường”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 7,5 điểm trở lên (tăng 0,3 điểm so với năm 2022).

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Nâng cao tỷ lệ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử, hết năm 2023 phấn đấu đạt tỷ lệ trên 95%; tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn rõ ràng, đầy đủ thủ tục, hồ sơ về đăng ký doanh nghiệp, cách thức, thao tác nộp hồ sơ qua mạng. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ cần sửa đổi bổ sung phải ra thông báo nêu rõ các nội dung cần sửa đổi, đồng thời liên lạc qua điện thoại, zalo để hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn chỉnh thông tin theo yêu cầu, hạn chế tối đa việc doanh nghiệp phải bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên.

- Triển khai hiệu quả Thỏa thuận hợp tác giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư và Viettel Lạng Sơn về triển khai đăng ký doanh nghiệp qua mạng tại cửa hàng Viettel trên địa bàn 11 huyện, thành phố, nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, doanh nghiệp tại địa bàn các huyện xa trung tâm thành phố giải quyết các thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp nhanh chóng, tiện lợi.

- Tổ chức hoạt động hiệu quả Tổ hỗ trợ thủ tục đầu tư theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Hướng dẫn liên ngành số 1889/HĐLN-HTĐT ngày 14/9/2022.

b) Sở Thông tin và Truyền thông nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng công nghệ để dữ liệu liên thông dịch vụ công trực tuyến (từ trực liên thông quốc gia, trực liên thông của tỉnh) nhanh chóng, thuận tiện cho người dùng, khắc phục kịp thời các lỗi phát sinh về đường truyền dữ liệu.

c) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: công khai TTHC bằng các hình thức đúng quy định, hướng dẫn thật cụ thể cách thức thực hiện các bước thủ tục hành chính cho người dùng dễ hiểu, dễ tiếp cận và thực hiện. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, giảm thời gian cấp phép giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chuyên ngành.

6. Chỉ số “Tính minh bạch”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 7.5 điểm trở lên (tăng 1,12 điểm so với năm 2022).

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Công khai kịp thời 100% thông tin, tài liệu mới (trừ tài liệu có nội dung bí mật nhà nước): các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, danh mục các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh; các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.

- Cung cấp đầy đủ, nhanh chóng các thông tin về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, chính sách ưu đãi đầu tư, các thông tin liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh khác cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khi có yêu cầu.

- Tăng cường đổi mới trang thông tin điện tử, giao diện, tính năng, bổ sung các tiện ích, tính năng mới phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

Công thành phần, trang thông tin điện tử của cơ quan; liên tục cập nhật các thông tin mới.

- Các cơ quan chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các hội doanh nghiệp lấy ý kiến rộng rãi đến các doanh nghiệp trong việc tham gia xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh.

b) Văn phòng UBND tỉnh nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh. Kịp thời nâng cấp hệ thống máy chủ Cổng thông tin điện tử của tỉnh Lạng Sơn, Trang thông tin điện tử thành viên đảm bảo các cá nhân, doanh nghiệp truy cập thuận tiện, tăng tỷ lệ doanh nghiệp truy cập vào Cổng thông tin điện tử đạt từ 75% trở lên.

c) Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, cơ quan nhà nước đăng tải đầy đủ thông tin lên Cổng/trang thông tin điện tử theo quy định; phối hợp nghiên cứu, triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp tỉnh nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế - xã hội từ các nguồn khác nhau để cung cấp cho nhà đầu tư quan tâm, tìm hiểu đầu tư vào tỉnh; đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để doanh nghiệp, công dân nắm được cách thức và lợi ích khi truy cập vào Cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

d) Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố: công khai đầy đủ, minh bạch các tài liệu về quy hoạch để doanh nghiệp tra cứu xây dựng phương án, dự án đầu tư, kinh doanh phù hợp với quy hoạch.

đ) Sở Tư pháp đăng tải đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

e) Sở Kế hoạch và Đầu tư giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu của chủ đầu tư (bên mời thầu) trong thực hiện hoạt động đấu thầu.

g) Cục Thuế tỉnh thường xuyên giám sát việc chấp hành pháp luật, quy trình kiểm tra, trách nhiệm thực thi công vụ của các thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra thuế tại doanh nghiệp; thành lập tổ kiểm tra các tổ thu thuế, kiểm tra thuế khu vực.

7. Chỉ số “Chi phí không chính thức”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 8 điểm trở lên (tăng 0,33 điểm so với năm 2022).

a) Thanh tra tỉnh thường xuyên rà soát, công khai minh bạch trong việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, kết hợp thanh, kiểm tra liên ngành các nội dung trong một cuộc thanh tra, kiểm tra để tránh chồng chéo, trùng lặp. Kịp thời tham mưu UBND tỉnh thanh tra, xử lý các vi phạm trong công tác quản lý nhà nước của các ngành, các cấp, không để vi phạm kéo dài, nhất là các lĩnh vực: đất đai, tài nguyên, môi trường, đầu tư, tài chính.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí việc làm gây khó khăn đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư.

b) Sở Nội vụ tăng cường các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo có trình độ, năng lực, đạo đức công vụ đáp ứng yêu cầu công việc; có cơ chế kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu, gây phiền hà cho công dân, doanh nghiệp.

c) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: rà soát, điều chỉnh, giảm các cuộc thanh tra, kiểm tra chồng chéo, chưa thực sự cần thiết; không thực hiện thanh tra ngoài kế hoạch (kể cả thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành), trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm; thực hiện các chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng; chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; xử lý kỷ luật, điều chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi sách nhiễu nhà đầu tư, doanh nghiệp.

8. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 7 điểm trở lên (tăng 0,18 điểm so với năm 2022).

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: tạo mọi điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận bình đẳng như các doanh nghiệp nhà nước, các doanh nghiệp FDI, đặc biệt trong các lĩnh vực:

- Đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong việc tiếp cận ưu đãi, hỗ trợ, tiếp cận nguồn vốn, cơ chế chính sách; không phân biệt đối xử và ưu đãi riêng đối với một số doanh nghiệp, đảm bảo bình đẳng trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

- Thường xuyên quan tâm hỗ trợ giới thiệu lao động, hỗ trợ về thuế cho các doanh nghiệp tại địa phương.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện công khai minh bạch đầy đủ các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cơ chế chính sách về lĩnh vực tài nguyên và môi trường... đến với 100% doanh nghiệp, nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng cho các doanh nghiệp lớn, vừa và nhỏ ở trong và ngoài tỉnh đang đầu tư trên địa bàn thông qua hình thức đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở hoặc gửi văn bản đến UBND các huyện, thành phố và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh để phổ biến tới cộng đồng doanh nghiệp.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện công tác tham mưu, đề xuất các giải pháp thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; công khai minh bạch các chính sách, pháp luật liên quan tới doanh nghiệp, nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là trong tiếp cận các thủ tục hành chính. Bình đẳng trong giải quyết các vấn đề, khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong tỉnh và ngoài tỉnh thuộc mọi thành phần kinh tế, đặc biệt trong tiếp cận với các chính sách hỗ trợ của tỉnh.

9. Chỉ số “Đào tạo lao động”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 6,5 điểm trở lên (tăng 0,56 điểm so với năm 2022)

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên doanh, liên kết với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo; khuyến khích việc hợp tác, liên kết giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh với các cơ sở đào tạo có uy tín trong và ngoài nước để bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, đào tạo các nghề trọng điểm, bằng nhiều hình thức như: chuyển giao nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo; liên kết đào tạo; trao đổi sinh viên, giảng viên; nghiên cứu khoa học, thực tập sinh viên; xây dựng và phát triển hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về thị trường lao động; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm nhằm tăng cường khả năng kết nối cung - cầu trên thị trường lao động, phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác giới thiệu việc làm, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: thường xuyên theo dõi, đánh giá những thay đổi về xu hướng việc làm và ngành nghề đào tạo trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để kịp thời điều chỉnh công tác giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp theo sự thay đổi của thị trường lao động. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có sử dụng lao động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động; xây dựng mô hình “Mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp là một cơ sở đào tạo”.

10. Chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 8 điểm trở lên (tăng 0,11 điểm so với năm 2022).

a) Sở Tư pháp tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp; nâng cao vai trò hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, đấu giá tài sản, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh trong việc hỗ trợ tư vấn pháp lý, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho doanh nghiệp và công dân.

b) Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh: nâng cao chất lượng hoạt động xét xử các vụ án, tiến độ thi hành án trong giải quyết các tranh chấp, nhất là tranh chấp của doanh nghiệp, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

c) Thanh tra tỉnh nghiên cứu, thực hiện các giải pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo các hành vi tham nhũng, sách nhiễu, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc, gây khó khăn, thiệt hại cho doanh nghiệp.

d) Công an tỉnh chỉ đạo các phòng, công an các huyện, thành phố tăng cường triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tài sản của doanh nghiệp; tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương, các lực lượng chức năng quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là công tác an ninh trật tự trên địa bàn.

đ) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: thường xuyên rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực, thẩm quyền quản lý đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi các quy định trong văn bản không phù hợp với thực tiễn đảm bảo không gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; kịp thời tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, thuộc phạm vi quản lý nhà nước sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt đảm bảo đầy đủ và kịp thời đến doanh nghiệp. Kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng cơ chế giám sát và kiểm tra định kỳ để bảo đảm mọi phản ánh, kiến nghị đều được ghi nhận và trả lời cho doanh nghiệp.

II. CHỈ SỐ XANH CẤP TỈNH

1. Chỉ số “ Giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 6 điểm trở lên (tăng 0,63 điểm so với năm 2022).

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến về tầm quan trọng của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, người dân, doanh nghiệp nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường, tạo sự đồng thuận trong xã hội về thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý về khai thác tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học. Thường xuyên giám sát, kiểm soát các cơ sở sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, kiên quyết ngăn chặn những “điểm nóng về môi trường”; quản lý chất thải, kiểm soát ô nhiễm môi trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường theo quy định.

- Kịp thời chỉ đạo đơn vị chuyên môn thường xuyên theo dõi, vận hành các trạm quan trắc tự động, liên tục đã được đầu tư, tính toán, công bố chỉ số chất lượng không khí xung quanh (AQI); công bố kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí trên Cổng thông tin điện tử và phương tiện truyền thông của Tỉnh, đồng thời kết nối về Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

Quán triệt nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong việc thực thi các chính sách, quy định hiện hành về bảo vệ môi trường nhằm hỗ trợ doanh nghiệp thực thi đúng pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền dưới nhiều hình thức đến người dân và doanh nghiệp về tác hại của ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu.

2. Chỉ số “Đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 6 điểm trở lên (tăng 0,54 điểm so với năm 2022).

a) Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy định chi tiết, thi hành Luật Bảo vệ môi trường; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường.

b) UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy định chi tiết, thi hành Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành; xử lý nghiêm mọi tổ chức, cá nhân có hành vi gây ô nhiễm môi trường. Kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh tại địa bàn không bị ảnh hưởng bởi mức độ ô nhiễm môi trường, cảnh báo thiên tai, biến đổi khí hậu.

3. Chỉ số “Thúc đẩy thực hành xanh”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 5,5 điểm trở lên (tăng 0,93 điểm so với năm 2022).

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đến người dân và doanh nghiệp về các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.

- Tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân khuyến khích ưu tiên mua hàng hóa dịch vụ của các doanh nghiệp “xanh”. Khuyến khích doanh nghiệp kinh doanh, sản xuất sử dụng công nghệ thân thiện môi trường, công nghệ cao theo hướng sản xuất xanh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật, công bố thông tin các doanh nghiệp xanh đến các tổ chức, người dân, doanh nghiệp và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Sở Công Thương xây dựng các hướng dẫn cho doanh nghiệp về sử dụng, sản xuất, bảo tồn năng lượng tái tạo công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Công Thương.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng các hướng dẫn cho doanh nghiệp về giảm thiểu sử dụng nhựa, về đầu tư vào quản lý chất thải rắn, hạn chế ô nhiễm nguồn nước, sử dụng tiết kiệm nước, giảm ô nhiễm không khí đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.

đ) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường công tác quản lý rừng, hướng dẫn doanh nghiệp về tái trồng rừng.

4. Chỉ số “Chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường”

Mục tiêu phấn đấu đạt từ 3 điểm trở lên (tăng 1,05 điểm so với năm 2022).

a) Sở Công Thương tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận các chính sách khuyến khích, hỗ trợ về năng lượng sạch/năng lượng tái tạo và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Công bố công khai số liệu thống kê chi phí đầu tư bảo vệ môi trường của doanh nghiệp, dự án đầu tư, qua đó hướng dẫn doanh nghiệp về việc cân bằng giữa chi phí môi trường và lợi ích kinh tế. Xây dựng các chương trình hỗ trợ sử dụng tài nguyên thiên nhiên sẵn có một cách hiệu quả và không gây hại cho môi trường.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các chính sách khuyến khích, hỗ trợ về giảm thiểu ô nhiễm không khí, nước, chất thải, rác thải nhựa, tái chế rác thải. Cung cấp dịch vụ tư vấn và đào tạo để cải thiện hoạt động môi trường (như hiệu quả sử dụng năng lượng, quản lý chất thải, sử dụng và sản xuất năng lượng tái tạo). Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận, thụ hưởng các chương trình khuyến khích, hỗ trợ thực hành xanh.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tiếp cận các chính sách khuyến khích, hỗ trợ về tái trồng rừng, tăng cường công tác quản lý và bảo vệ rừng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) và chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) trong năm 2023; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả triển khai các chỉ số thành phần PCI và PGI; bám sát nhiệm vụ, giải pháp được phân công chủ trì, phối hợp thực hiện tại Kế hoạch này (*Biểu chi tiết tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo*); xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết của cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện, **hoàn thành trước ngày 15/6/2023**. Định kỳ báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả triển khai Kế hoạch thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư (*báo cáo quý trước ngày 20 của các tháng 3, 6, 9 và báo cáo năm trước ngày 10/12*).

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền kết quả đánh giá chỉ số PCI, PGI năm 2022 và Kế hoạch này gắn với thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023.

3. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp tục phát huy vai trò cầu nối giữa các cấp chính quyền và doanh nghiệp; giúp UBND tỉnh giám sát thực hiện Kế hoạch này, chủ động phản ánh, thông tin đến lãnh đạo UBND tỉnh đối với các vấn đề tồn tại, yếu kém, vi phạm trong thực thi công vụ cán bộ, công chức để xử lý, chấn chỉnh kịp thời.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các văn bản quy định pháp luật, các chủ trương, chính sách của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội đến các doanh nghiệp. Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp nâng cao tính chủ động trong tổ chức hoạt động kinh doanh, nghiêm túc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Thường xuyên, chủ động

tiếp nhận, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và phản ánh kịp thời đến các cơ quan, đơn vị liên quan để xem xét giải quyết.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Các sở, ban, ngành;
- TAND tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục THA DS tỉnh;
- BHXH tỉnh, Bưu điện tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Đài PT-TH tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CV, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(VTD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu